

Số: 2333/TB-KHXH

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

**Điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 1561/TB-KHXH
ngày 04/8/2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc
tuyển dụng viên chức năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam**

Ngày 04/8/2025, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đã ban hành Thông báo số 1561/TB-KHXH về tuyển dụng viên chức năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-KHXH ngày 03/11/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phê duyệt kèm theo Quyết định số 919/QĐ-KHXH ngày 23/7/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam thông báo điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 1561/TB-KHXH như sau:

1. Điều chỉnh khoản 2 Mục I như sau:

“2. Thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng đối với cùng một vị trí việc làm có tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng giống nhau, thuộc hai đơn vị sử dụng viên chức khác nhau trong cùng Hội đồng thi; các vị trí việc làm này áp dụng hình thức thi viết (vòng 2) và chung đề thi.

Các vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng gồm: chuyên viên hành chính, văn phòng; chuyên viên quản lý nguồn nhân lực; chuyên viên hợp tác quốc tế; chuyên viên quản lý khoa học; kế toán viên; thư viện viên.”

2. Bổ sung khoản 3 tại Mục I như sau:

“3. Chỉ tiêu tuyển dụng theo từng hình thức tuyển dụng cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển dụng	Số lượng người làm việc cần tuyển theo từng hình thức tuyển dụng			
			Thi tuyển	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024	Tiếp nhận vào làm viên chức
1.	Ban Tổ chức - Cán bộ	5	5	0	0	0
2.	Ban Tài chính và Quản lý khoa học	6	5	0	0	1
3.	Ban Hợp tác quốc tế	4	4	0	0	0
4.	Văn phòng Viện Hàn lâm	16	15	0	0	1

5.	Viện Nhà nước và Pháp luật	8	7	0	0	1
6.	Viện Triết học	11	11	0	0	0
7.	Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới	9	7	0	0	2
8.	Viện Nghiên cứu Văn hóa	5	3	1	0	1
9.	Viện Dân tộc học và Tôn giáo học	7	7	0	0	0
10.	Viện Sử học	1	1	0	0	0
11.	Viện Văn học	7	6	0	0	1
12.	Viện Ngôn ngữ học	3	3	0	0	0
13.	Viện Xã hội học và Tâm lý học	12	6	3	0	3
14.	Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương	6	4	0	0	2
15.	Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi	4	1	1	0	2
16.	Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ	5	2	3	0	0
17.	Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới	11	10	0	1	0
18.	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững	5	3	0	0	2
19.	Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên	12	10	0	0	2
20.	Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ	2	1	0	0	1
21.	Viện Khảo cổ học	2	2	0	0	0
22.	Viện Nghiên cứu Hán Nôm	3	1	0	0	2
23.	Viện Thông tin Khoa học xã hội	5	2	1	0	2
24.	Bản tàng Dân tộc học Việt Nam	6	0	0	0	6
25.	Học viện Khoa học xã hội	7	0	3	0	4
26.	Nhà xuất bản và Tạp chí Khoa học xã hội	9	1	0	0	8
27.	Văn phòng Đảng ủy	5	5	0	0	0
28.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành	2	2	0	0	0
	Tổng cộng	178	124	12	1	41

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông báo này) ”.

3. Điều chỉnh khoản 2 Mục II như sau:

“2. Chỉ tiêu tuyển dụng, hình thức tuyển dụng đối với từng vị trí tuyển dụng và tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của người dự tuyển được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông báo này”.

4. Điều chỉnh phần mở đầu Mục III như sau:

“III. Hình thức, nội dung tuyển dụng

Thực hiện các hình thức tuyển dụng, cụ thể như sau: Tiếp nhận vào viên chức; xét tuyển và thi tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Nghị định số 115/2020/NĐ-CP); Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) và Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Nghị định số 179/2024/NĐ-CP).

Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký 01 hình thức tuyển dụng vào 01 vị trí việc làm cần tuyển tại Phụ lục kèm theo Thông báo này.

Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình tuyển dụng trong từng hình thức tuyển dụng cụ thể như sau:”

5. Điều chỉnh đối tượng xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm a khoản 2 Mục III như sau:

“- Hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP: Áp dụng đối với vị trí việc làm Nghiên cứu viên, Giảng viên và Biên tập viên.”

6. Điều chỉnh đối tượng xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP tại gạch đầu dòng thứ ba, điểm a khoản 2 Mục III như sau:

“- Hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP: Áp dụng đối với vị trí việc làm Nghiên cứu viên.”

7. Điều chỉnh điểm a khoản 3 Mục III như sau:

“a) Đối tượng thi tuyển:

Người có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Mục II và đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm cần tuyển dụng tại Phụ lục kèm theo Thông báo này.”

8. Điều chỉnh khoản 2 Mục V như sau:

“- Thời hạn tiếp nhận Hồ sơ và Phiếu đăng ký dự tuyển trong vòng 30 ngày, kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2025 đến ngày 03 tháng 12 năm 2025.

- Các thí sinh đã nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo Thông báo số 1561/TB-KHXXH ngày 04/8/2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam được điều chỉnh nguyện vọng, hình thức tuyển dụng (nếu thí sinh có nhu cầu)."

9. Bổ sung khoản 3 tại Mục V như sau:

"3. Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự tiếp nhận, xét tuyển, thi tuyển; thời gian, địa điểm; kết quả tiếp nhận, xét tuyển, thi tuyển và các nội dung, thông tin liên quan được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (tại địa chỉ: <https://vass.gov.vn>) và tại trụ sở làm việc của đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Thông báo này được đăng trên báo in; Cổng Thông tin điện tử của Viện Hàn lâm và niêm yết công khai tại Trụ sở làm việc của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, trụ sở làm việc của các đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam".

Các nội dung khác thực hiện theo Thông báo số 1561/TB-KHXXH ngày 04/8/2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về tuyển dụng viên chức năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Trên đây là Thông báo điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 1561/TB-KHXXH ngày 04/8/2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc tuyển dụng viên chức năm 2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam./. 

Nơi nhận:

- Đảng ủy Viện Hàn lâm (để b/c);
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Các PCT Viện Hàn lâm;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCB.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Minh Tuấn

Phụ lục

VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU VÀ YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 2333 /TB-KHXXH ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Viện Hàn lâm KHXXH Việt Nam)

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Ban Tổ chức - Cán bộ		05				05					
1.1	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	01.003	02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân trở lên	Hành chính, Chính sách công, Quản lý nhà nước/quản lý công, Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
1.2	Chuyên viên tổ chức bộ máy		02	-	-	-	02					
1.3	Chuyên viên tiếp công dân và giải quyết đơn thư		01	-	-	-	01		Luật học			
2	Ban Tài chính và Quản lý khoa học		06	01			05					
2.1	Chuyên viên tài chính	01.003	04	-	-	-	04	Có bằng Cử nhân trở lên	Kinh tế, Tài chính, Quản lý tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Kinh tế thương mại.	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
2.2	Chuyên viên Kế hoạch và đầu tư		01	-	-	-	01		Xây dựng, Kiến trúc, Quản lý xây dựng, Kinh tế xây dựng			
2.3	Chuyên viên Kế hoạch và đầu tư			01	01	-	-		-		Kỹ sư xây dựng	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Ban Hợp tác quốc tế		04				04					
3.1	Chuyên viên hợp tác quốc tế: Quản lý mảng hội nghị, hội thảo quốc tế cấp Viện Hàn lâm từ nguồn NSNN	01.003	01	-	-	-	01		Quan hệ quốc tế, Truyền thông quốc tế, Quản trị sự kiện	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
3.2	Chuyên viên hợp tác quốc tế: Chuyên quản phụ trách các đơn vị, đoàn vào, đoàn ra, quan hệ với các cơ quan ngoại giao		02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân trở lên	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ, Quản trị kinh doanh, Truyền thông quốc tế			
3.3	Chuyên viên hợp tác quốc tế: Phụ trách công tác liên quan đến các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế, báo cáo bộ ngành, hoạt động tiếp nhận và sử dụng viện trợ		01	-	-	-	01		Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ, Quản trị kinh doanh.			
4	Văn phòng Viện Hàn lâm		16	01			15					
4.1	Văn thư viên	V.02.007	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Quản trị văn phòng, Quản lý công, Khoa học quản lý, Văn thư, Hành chính	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
4.2	Chuyên viên pháp chế	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Luật học	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc	Trình độ Ứng dụng Công nghệ	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Chuyên viên tổng hợp	01.003	04	-	-	-	04	Có bằng Cử nhân trở lên	Quản lý nhà nước, Kinh tế, Tài chính kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị văn phòng, Hành chính học, Quản lý công, Chính sách công, Khoa học quản lý	tương đương trở lên	thông tin cơ bản hoặc tương đương	
4.3	Chuyên viên truyền thông	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Báo chí, Truyền thông	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
4.4	Chuyên viên Quản trị công sở	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Quản lý tài sản công, Quản lý tài nguyên và môi trường, Kinh tế, Quản trị kinh doanh, Kỹ thuật điện	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
	Chuyên viên quản trị công sở	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng Cử nhân trở lên	Tự động hóa, điện - tự động hóa xí nghiệp công nghiệp	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	01	-	-	-	01	Trung cấp trở lên	Ngành y	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4.5	Kế toán viên	V.06.031	03	-	-	-	03	Có bằng Cử nhân trở lên	Kế toán, Tài chính - ngân hàng, Kinh tế, Kế toán doanh nghiệp, Tài chính doanh nghiệp	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
4.6	Công nghệ Thông tin	V.11.06.14	02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân trở lên	Công nghệ thông tin	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Kỹ thuật điện, cơ điện, cơ khí, Hệ thống điện, Kỹ thuật công nghệ			
5	Viện Nhà nước và Pháp luật		08	01			07					
5.1	Nghiên cứu viên: nghiên cứu những vấn đề Lý luận – Luật Hiến pháp - Luật hành chính	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Luật học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
5.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Pháp luật kinh tế	V.05.01.03	04	-	-	-	04	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Luật học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Pháp luật tư pháp	V.05.01.03	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Luật học	Có chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
5.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về pháp luật quốc tế và quyền con người	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Luật học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
5.5	Biên tập viên	V.11.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Luật, Biên tập, Xuất bản	Trình độ Tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
6	Viện Triết học		11				11					
6.1	Chuyên viên hành chính, văn phòng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Quản lý nguồn nhân lực, Hành chính, Văn thư, Lưu trữ	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
6.2	Thư viện viên	V.10.02.06	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Thư viện, Lưu trữ	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Triết học Mác - Lênin	V.05.01.03	04	-	-	-	04	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Triết học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
6.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Lịch sử Triết học Việt Nam	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Hán Nôm, Lịch sử, Văn hiến học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
6.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Triết học phương Đông	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Triết học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
6.6	Biên tập viên	V.11.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Triết học, Chính trị học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
7	Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới	Gia	09	02			07					
7.1	Chuyên viên Hành chính - văn phòng	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng Cử nhân trở lên	Luật kinh tế	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Thư viện viên	V.10.02.06	01	01	-	-	-	Có bằng Cử nhân trở lên	Quản lý văn hóa	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
	Chuyên viên quản lý khoa học	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Kinh tế, Quản trị nhân lực, Luật, Quản lý nhà nước, Xã hội học, Hành chính	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
7.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về phụ nữ, gia đình và giới	V05.01.03	06	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Xã hội học, Giới và phát triển	Trình độ tiếng Anh B1 và tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
7.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về nguồn lực và phát triển con người	V05.01.03		-	-	-	01		Xã hội học, Tâm lý học, Nhân học			
7.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về quyền con người và an ninh con người	V05.01.03		-	-	-	01		Luật, Xã hội học, Tâm lý học, Kinh tế phát triển, Quyền con người			
7.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về người cao tuổi, trẻ em và phát triển xã hội	V05.01.03		-	-	-	01	Xã hội học, Tâm lý học, Nhân học				
7.6	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về hôn nhân và gia đình	V05.01.03		-	-	-	01	Xã hội học, Tâm lý học, Nhân học				

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$ 05	(5) 01	(6) 01	(7) 	(8) 03	(9) 	(10) 	(11) 	(12) 	(13)
8	Viện Nghiên cứu Văn hóa											
8.1	Chuyên viên Hành chính – văn phòng	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng Cử nhân trở lên	Kế toán, Quản lý công, Hành chính	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
8.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về di sản văn hoá	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Nhân học, Văn hoá học, Văn học, Lịch sử, Việt Nam học	Trình độ tiếng Anh B1 và tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
8.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về văn hoá và phát triển	V.05.01.03	02	-	-		02					
8.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về văn hoá ngôn từ và nghệ thuật học	V.05.01.03	01	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Văn hoá, Nhân học Văn hoá, Văn học	Có chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thí tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
9	Viện Dân tộc học và Tôn giáo học		07				07					
9.1	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Chính trị và Xã hội học tộc người	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Dân tộc học/ Nhân học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
9.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Kinh tế tộc người	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Dân tộc học/ Nhân học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
9.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Văn hóa tộc người	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Dân tộc học/ Nhân học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
9.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Phật giáo và Lý luận tôn giáo	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Tôn giáo học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
9.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Kitô giáo	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Tôn giáo học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
9.6	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Tín ngưỡng và các Tôn giáo nội sinh	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Tôn giáo học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
10	Viện Sử học		01				01						
10.1	Biên tập viên	V.11.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Lịch sử; Báo chí; Biên tập; Xuất bản	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
11	Viện Văn học		07	01			06						
11.1	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Luật; Hành chính công; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Quản trị văn phòng	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
	Chuyên viên về Quản lý khoa học	01.003	01	-	-	-	01		Luật; Hành chính công; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh.				
	Kế toán viên	V.06.031	01	-	-	-	01		Tài chính, Kế toán;				
11.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Văn học Cổ - Trung đại và Văn học Dân gian	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Văn học dân gian; Văn học Việt Nam; Hán Nôm	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
11.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Văn học Nước ngoài	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Văn học nước ngoài	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
11.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Lý luận văn học	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Văn học Việt Nam; Lý luận Văn học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản	
11.5	Biên tập viên	V.11.01.03	01	01	-	-	-	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Văn học	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
12.	Viện Ngôn ngữ học		03				03					
12.1	Chuyên viên Hành chính - văn phòng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân trở lên	Hành chính công, Quản lý kinh tế, Chính sách công	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
12.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về biên soạn Từ điển, bách khoa thư Tổng hợp	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Quản lý kinh tế; Kinh tế; Quản trị kinh doanh	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
12.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về biên soạn Từ điển, bách khoa thư Địa phương	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng Cử nhân loại khá trở lên	Quản lý kinh tế, Kinh tế, Hán Nôm	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
13	Viện Xã hội học và Tâm lý học		12	03	03		06						
13.1	Chuyên viên quản lý khoa học	01.003	02	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Hành chính, Luật, Kinh tế, Kế toán	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông		
	Chuyên viên hành chính - văn phòng	01.003		01	-	-	-						
13.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về an sinh xã hội và Công tác xã hội	V.05.01.03	01	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Xã hội học, Công tác xã hội, Chính sách công, Quan hệ quốc tế	Có chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
								(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	
13.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Xã hội học Văn hóa, Giáo dục và Truyền thông đại chúng	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Xã hội học, Công tác xã hội, Chính sách công	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
13.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Tâm lý học xã hội và Tâm lý học ứng dụng	V.05.01.03	05	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Tâm lý học	Có chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
				-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Tâm lý học	Có chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông	
				-	-	-	03	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Tâm lý học, Khoa học xã hội	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thị tuyển						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
13.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Tâm lý học văn hóa	V.05.01.03	03	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Tâm lý học	Có chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông		
14	Viện Nghiên cứu Châu Á – Thái Bình Dương		06	02	-	-	02	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Tâm lý học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
14.1	Chuyên viên Thủ quỹ	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Quan lý kinh tế; Kinh tế đối ngoại	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông		
14.2	Chuyên viên Hợp tác quốc tế	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Tiếng Trung Quốc	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền Thông		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Chuyên viên quản lý khoa học	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Quản trị Kinh doanh; Quan hệ quốc tế	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
14.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Quan hệ hợp tác đa phương trong khu vực ASEAN và các quốc gia châu Á – Thái Bình Dương	V.05.01.03		-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế quốc tế, Chính trị học, Quan hệ quốc tế, Châu Á học, Đông phương học; Lịch sử thế giới	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
14.4	Nghiên cứu viên: Vị trí 1: Nghiên cứu về kinh tế biển; các ngành kinh tế biển ở Biển Đông; các khu kinh tế ven biển; kinh tế, thương mại quốc tế trên biển. Vị trí 2: Nghiên cứu về quan hệ quốc tế tại Biển Đông; chiến lược; chính sách của các nước đối với Biển Đông.	V.05.01.03	03	-	-	-	02	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế quốc tế, Chính trị học, Quan hệ quốc tế, Châu Á học, Đông phương học; Lịch sử thế giới;	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
15	Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi		04	02	01		01					
15.1	Chuyên viên Hành chính – Văn phòng	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Tài chính, ngân hàng; Quản trị kinh doanh; hành chính công;	Có chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
15.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về khu vực Nam Á	V.05.01.03	03	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Chính sách công, Ngôn ngữ Anh.	Có chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
15.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về khu vực Châu Phi	V.05.01.03		01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Quản trị kinh doanh	Có Chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
15.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về khu vực Trung Đông và Tây Á	V.05.01.03		-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Quản trị kinh doanh; Quản lý kinh tế.	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
16	Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ		05		03		02					
16.1	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Chính trị, quan hệ quốc tế của các nước thuộc Châu Âu	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Quan hệ quốc tế; Chính trị	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
16.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Chính trị, quan hệ quốc tế của nước Nga và SNG	V.05.01.03	02	-	02	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Ngữ văn; Quan hệ quốc tế; Chính trị	Có Chứng chỉ trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
16.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về chiến lược và an ninh quốc tế của nước thuộc Châu Âu và Châu Mỹ	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Quan hệ quốc tế; Chính trị	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
16.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về kinh tế quốc tế, Chính trị, quan hệ quốc tế các nước thuộc Mỹ Latinh	V.05.01.03	01	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Quan hệ quốc tế; Chính trị; Kinh tế quốc tế.	Có Chứng chỉ trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thí tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = \frac{(5) + (6) + (7) + (8)}{(7) + (8)}$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
17	Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới		11			01	10					
17.1	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về lý luận và lịch sử kinh tế	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế chính trị, Kinh tế học, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
17.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về kinh tế vĩ mô và thể chế kinh tế	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế, Tài chính-ngân hàng, Kinh tế học, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
17.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về kinh tế phát triển	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế học, Kinh tế phát triển, Kinh tế vi mô, vĩ mô	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
17.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Kinh tế ngành	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế ngành (Tài chính, Công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, Doanh nghiệp, đầu tư), Kinh tế số, Kinh tế môi trường	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
17.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về phân tích và dự báo	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế phát triển, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
17.6	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về chính sách, chiến lược kinh tế địa phương và lãnh thổ	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế môi trường, Kinh tế phát triển, kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, kinh tế học, Quản lý kinh tế	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về chính sách, chiến lược kinh tế địa phương và lãnh thổ	V.05.01.03	01	-	-	01	-	Theo quy định tại Nghị định 179/2024/NĐ-CP	Kinh tế học, Kinh tế môi trường và biến đổi khí hậu	Theo quy định tại Nghị định 179/2024/NĐ-CP	Theo quy định tại Nghị định 179/2024/NĐ-CP	
17.7	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về kinh tế quốc tế	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế tài chính	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
17.8	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về các vấn đề phát triển toàn cầu	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế quốc tế, Quản lý kinh tế	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
18	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững		05	02			03					
18.1	Chuyên viên Quản lý khoa học	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Quản trị kinh doanh	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
	Chuyên viên Hành chính, văn phòng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Lưu trữ; Hành chính văn phòng	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
18.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về địa lý xã hội và phát triển bền vững	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Địa lý; Tài nguyên, Môi trường	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
18.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về phát triển bền vững vùng và địa phương	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Địa lý; Tài nguyên, môi trường	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
18.4	Biên tập viên	V11.01.03	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Địa lý; Báo chí; Biên tập; Xuất bản	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú	
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	$(4) = \frac{(5) + (6) + (7) + (8)}{(7) + (8)}$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
19	Viện KHXH vùng Trung Bộ và Tây Nguyên		12	02			10						
19.1	Chuyên viên quản lý khoa học	01.003	01	01	-	-	-		Có bằng cử nhân trở lên	Kế toán, Tài chính,	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
19.2	Biên tập viên	V.11.01.03	01	-	--	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Báo chí, Chính sách công, Biên tập, Xuất bản	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản		
19.3	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về văn hóa, lịch sử, khảo cổ	V.05.01.03	02	-	-	-	02	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Văn hóa học; Lịch sử, Khảo cổ học	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thị tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
19.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về kinh tế, chính sách	V.05.01.03	02	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế, Triết học, Chính sách công	Có Chứng chỉ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
19.5	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Triết học, Chính trị học	V.05.01.03	02	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế, Triết học, Chính sách công	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
19.6	Thư viện viên	V.10.02.06	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Thư viện	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	Làm việc tại Đăk Lăk
	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Triết học, Kinh tế và chính sách, Văn hóa,	V.05.01.03	03				03	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Kinh tế, Triết học, Truyền thông	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
20	Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ		02	01			01					
20.1	Chuyên viên công nghệ thông tin	01.003	01	01				Có bằng cử nhân trở lên	Công nghệ thông tin; Kỹ thuật điện tử	Có Chứng chỉ tiếng Anh A 2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
20.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về Khảo cổ học	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Khảo cổ học; Lịch sử	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
21	Viện Khảo cổ học		02				02					
21.1	Chuyên viên Quản lý khoa học và tư liệu thư viện	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Tài chính - kế toán; Hành chính; Quản trị kinh doanh	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
21.2	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về con người, môi trường cổ và thí nghiệm khảo cổ học	V.05.01.03	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Khảo cổ học; Bảo tồn - Bảo tàng	Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
22	Viện Nghiên cứu Hán Nôm			03	02		01					
22.1	Chuyên viên về Quản lý khoa học	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Hán Nôm	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
	Kế toán viên	V.06.031	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Kế toán	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
22.2	Biên tập viên	V.11.01.03	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Hán Nôm	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Ưu tiên ứng viên có bằng ThS. Hán Nôm trở lên

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024 /NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
23	Viện Thông tin Khoa học xã hội		05	02	01		02					
23.1	Chuyên viên Hợp tác quốc tế	01.003	01	-		-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Ngoại ngữ tiếng Anh; tiếng Trung; Quan hệ quốc tế	Sử dụng được ngoại ngữ khác (Anh, Nga, Pháp, Trung, Tây Ban Nha) ngoài ngoại ngữ chuyên môn, trình độ A2	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
	Văn thư viên	02.007	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ học. Chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
23.2	Chuyên viên về quản lý phát hành	01.003	01	-		-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Kinh tế; Quản trị kinh doanh	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
23.3	Công nghệ thông tin (Tin học)	V.11.06.14	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Công nghệ thông tin	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có Giấy chứng nhận: - Chuyên viên quản trị hệ thống. - Quản trị mạng quốc tế.	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
23.4	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu về công tác nghiên cứu, thông tin khoa học	V.05.01.03	01	-	01	-	-	Có bằng tiến sỹ do cơ sở đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài cấp; Hoặc bằng thạc sỹ do cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài cấp	Dân tộc học, Nhân học	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương		
24	Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam		06	06									
24.1	Nghiên cứu viên: Nghiên cứu khoa học bảo tàng	V.05.01.03	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Dân tộc học; Nhân học; Văn hóa học; Bảo tàng học; Sơ tư tâm phim dân tộc học	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		
24.2	Di sản viên	V.10.05.17	04	04	-		-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Văn hóa học; Bảo tàng học	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
24.3	Hướng dẫn viên văn hóa tại bảo tàng	V.10.07.23	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân loại khá trở lên	Ngoại ngữ; Du lịch; Văn hóa học	Có Chứng chỉ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		
25	Học viện Khoa học xã hội		07	04	03								
25.1	Giảng viên về Luật học	V.07.01.03	01	01	-	-	-	Tiến sĩ	Luật học; Luật kinh tế	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		
25.2	Giảng viên về Tâm lý học	V.07.01.03	01	01	-	-	-	Tiến sĩ	Tâm lý học	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
25.3	Giảng viên về Quản lý giáo dục	V.07.01.03	01	-	01	-	-	Tiến sĩ	Quản lý giáo dục	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
25.4	Giảng viên về Ngôn ngữ	V.07.01.03	01		01	-	-	Tiến sĩ	Ngôn ngữ học	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													Ghi chú
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học		
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
25.5	Giảng viên về Văn hóa học	V.07.01.03	01	01		-	-	Tiến sĩ	Văn hóa học	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có Chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		
25.6	Chuyên viên về Quản lý đào tạo	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Kinh tế, Chính sách công, Quản trị kinh doanh	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		
25.7	Giảng viên về Kinh tế - Kinh doanh	V.07.01.03	01	-	01	-	-	Tiến sĩ	Kinh tế, Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô, Quản trị kinh doanh	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông		

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thi tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
26	Nhà xuất bản và Tạp chí Khoa học xã hội		09	08			01					
26.1	Chuyên viên Hành chính văn phòng	01.003	02	02	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Hành chính văn phòng, Tài chính, Kế toán; Văn thư – Lưu trữ, Chính sách công;	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
26.2	Chuyên viên Quản lý phát hành sách	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Phát hành sách, Xuất bản	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
26.3	Chuyên viên Kế hoạch, Sản xuất và chế bản	01.003	01	01	-	-	-	Có bằng cử nhân trở lên	Kỹ thuật in, Thiết kế mỹ thuật, Công nghệ thông tin	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025												
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	Thị tuyển					
(1)	(2)	(3)	$(4) = (5) + (6) + (7) + (8)$	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
26.4	Biên tập viên	V11.01.03	05	04	-	-		Có bằng cử nhân loại Khá trở lên	Xuất bản, Biên tập, Văn học, Ngữ văn/ ngôn ngữ học, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ tiếng Trung; Báo chí;	Có Chứng chỉ Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	
27	Văn phòng Đảng ủy Viện Hàn lâm		05				01	Có bằng cử nhân loại Khá trở lên	Xuất bản, Biên tập, Văn học, Ngữ văn/ ngôn ngữ học, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ tiếng Trung; Báo chí;	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
27.1	Chuyên viên Văn thư, lưu trữ, hành chính	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Lưu trữ học và quản trị văn phòng; Văn thư; Lưu trữ học; Quản trị văn phòng	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
27.2	Chuyên viên Tổ chức xây dựng Đảng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Luật học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính trị học; Triết học Mác-Lênin	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
27.3	Chuyên viên Công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Luật học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính trị học; Triết học Mác-Lênin	Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2025													
TT	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển	Hình thức tuyển dụng				Thị tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo	Điều kiện ngoại ngữ	Điều kiện tin học	Ghi chú
				Tiếp nhận vào viên chức	Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP	Xét tuyển theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP	(7)						
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (6) + (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)				
27.4	Chuyên viên Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận, xử lý đơn thư	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Luật học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Hành chính học; Quản lý nhà nước; Chính trị học; Lý luận chính trị; Thanh tra, kiểm tra, Quản trị văn phòng.		Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
27.5	Chuyên viên Công tác kỹ luật Đảng, kê khai tài sản, phòng chống tham nhũng	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Luật học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Hành chính học; Quản lý nhà nước; Chính trị học; Lý luận chính trị; Thanh tra, kiểm tra		Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
28	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành		02				02						
28.1	Chuyên viên quản lý dự án	01.003	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Xây dựng; Quản lý dự án		Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	
28.2	Kế toán viên	V.06.031	01	-	-	-	01	Có bằng cử nhân trở lên	Kế toán; Tài chính		Trình độ tiếng Anh A2 hoặc tương đương trở lên	Trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương	